

BÁO CÁO

**Thuyết minh quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn;
quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 109/2020/TT-BTC ngày 25/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm; Công văn số 9700/BTC-NSNN ngày 23/9/2022 của Bộ Tài chính về việc chuẩn bị cho công tác quyết toán ngân sách nhà nước từ năm 2021 trở đi.

Trên cơ sở dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021 đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 28/11/2020, Ủy ban nhân dân đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị dự toán cấp tỉnh và các huyện, thành phố; đồng thời, tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 theo đúng văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính trong công tác quản lý, điều hành ngân sách địa phương.

Sau khi rà soát, tổng hợp số liệu quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; quyết toán thu, chi ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông báo cáo Bộ Tài chính về tổng quyết toán ngân sách năm 2021, cụ thể như sau:

A. SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN

I. Tổng thu NSNN trên địa bàn: 3.516.529 triệu đồng

Bao gồm:

- | | | |
|---------------------------|-----------|------------|
| 1. Thu nội địa: | 2.893.666 | triệu đồng |
| 2. Thu thuế hải quan: | 607.966 | triệu đồng |
| 3. Thu huy động đóng góp: | 14.897 | triệu đồng |

II. Tổng thu ngân sách địa phương: 9.939.166 triệu đồng

Trong đó:

1. Thu NSDP được hưởng theo phân cấp:	2.685.385	triệu đồng
2. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương:	4.601.850	triệu đồng
3. Vay của ngân sách địa phương	46.424	triệu đồng
III. Tổng chi ngân sách địa phương:	9.840.145	triệu đồng
<i>Trong đó:</i>		
1. Chi đầu tư phát triển:	2.214.495	triệu đồng
2. Chi thường xuyên:	4.788.805	triệu đồng
3. Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	1.000	triệu đồng
4. Chi trả nợ gốc	0	triệu đồng

B. THUYẾT MINH

I. Về thu ngân sách nhà nước

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2021 là 3.516.529 triệu đồng, đạt 150% dự toán Trung ương giao, tăng 17% so với thực hiện năm trước, bao gồm:

a) Thu nội địa là 2.893.666 triệu đồng, đạt 129% dự toán Trung ương giao, tăng 38% so với thực hiện năm trước. Trong đó, kết quả thực hiện một số khoản thu, lĩnh vực thu chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu NSNN trên địa bàn như sau:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước là 530.869 triệu đồng, đạt 96% dự toán giao và tăng 1% so với thực hiện năm trước. Nguyên nhân không đạt dự toán là do số thu từ thuế của các công ty thủy điện thuộc khu vực này thực hiện thấp hơn dự kiến do thiếu nước sản xuất trong các tháng đầu năm; một số doanh nghiệp do địa phương quản lý đang tiến hành sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước, trong đó một phần chuyển về khu vực ngoài quốc doanh như Công ty Thủy điện Việt Nguyên, Công ty cổ phần cấp nước và phát triển đô thị; một phần thực hiện giải thể do thua lỗ liên tục, dẫn đến số lượng doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý giảm.

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài là 142.076 triệu đồng, đạt 406% dự toán giao và tăng 95% so với thực hiện năm trước. Nguyên nhân số thu tăng đột biến so với dự toán giao đầu năm là do các dự án nhà máy điện gió trên địa bàn tỉnh tập trung đầu tư xây dựng trong năm 2021, dẫn đến thuế nhà thầu tăng ở các doanh nghiệp, như: Công ty TNHH SunGrow Power; Công ty TNHH Tư vấn công trình điện lực Sơn Đông; Công ty TNHH viện thiết kế điện lực Hoa Bắc; Công ty TNHH công trình xây dựng Điện lực An Huy 2;...

- Thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh là 683.158 triệu đồng, đạt 124% dự toán giao và tăng 18% so với thực hiện năm trước. Ngoài các khoản thu lớn và ổn định của Công ty Cổ phần Thủy điện Miền Trung, Công ty

Thủy điện VRG, Công TNHH N&S, Công ty cây xanh Tây Nguyên,... Ngoài ra, khu vực này còn được bổ sung thêm các khoản thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp vào các tháng cuối năm do nhu cầu mua sắm tăng cao do tình hình dịch bệnh dần được kiểm soát.

- Thu tiền sử dụng đất 518.990 triệu đồng, đạt 138% dự toán giao và tăng 46% so với thực hiện năm trước. Trong đó, thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh 62.941 triệu đồng, đạt 48% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, nguyên nhân thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh không đạt dự toán là do tình hình dịch bệnh kéo dài dẫn đến việc thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất, cho thuê đất thuộc các dự án đã được phê duyệt trong năm qua còn chậm và chưa hiệu quả như: Dự án khu Nhà ở công vụ, Thông Xanh, Sân vận động trung tâm tỉnh,...)

- Lệ phí trước bạ 180.726 triệu đồng, đạt 172% dự toán giao và tăng 48% so với thực hiện năm trước; Thuế thu nhập cá nhân 238.960 triệu đồng, đạt 208% dự toán giao và tăng 50% so với thực hiện năm trước; Thu phí, lệ phí 186.293 triệu đồng, đạt 104% dự toán giao và giảm 7% so với thực hiện năm trước.

b) Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 607.966 triệu đồng, đạt 553% dự toán giao và tăng 421% so với thực hiện năm trước. Nguyên nhân chính dẫn đến số thu xuất, nhập khẩu tăng đột biến trong năm 2021 là do công tác đẩy mạnh thông quan các mặt hàng chủ lực của tỉnh sau khi dịch bệnh Covid - 19 cơ bản được kiểm soát vào các tháng cuối năm, làm tăng kim ngạch xuất khẩu, đặc biệt là sản phẩm Alumin; đồng thời, chủ đầu tư các dự án năng lượng tái tạo trên địa bàn như Dự án Điện gió Đắk N'Drung 1, 2, 3, Dự án điện gió Đắk Hòa, Dự án điện gió Nam Bình,... tập trung nguồn lực triển khai và nhập khẩu máy móc thiết bị.

* Nhìn chung, tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2021 thực hiện vượt dự toán Trung ương giao và thực hiện năm trước. Tuy nhiên, nguồn thu ngân sách của tỉnh chưa thật sự bền vững và chủ yếu xuất phát từ các khoản thu phát sinh đột biến của một số cá nhân, doanh nghiệp. Nguyên nhân chủ yếu là do:

- Nguồn thu của tỉnh vẫn còn phụ thuộc lớn vào các khoản thu như đất đai, khoáng sản, thủy điện... đây là những khoản thu có tính biến động cao, chịu nhiều tác động bởi các yếu tố ngoại sinh và khó dự báo.

- Nguồn thu của tỉnh còn bị ảnh hưởng nhiều do các chính sách thuế thay đổi nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp gặp khó khăn do tác động của dịch bệnh Covid - 19 như: Tiếp tục thực hiện miễn giảm, gia hạn nộp thuế, phí, lệ phí, cụ thể: Giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng; giảm 50% mức thuế bảo vệ môi trường; giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân phải ngừng sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của dịch Covid - 19; giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước; rà soát, giảm các loại phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19; gia hạn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và tiền thuê đất. Bên cạnh đó, không thu thuế giá trị gia tăng đối với mặt

hàng cà phê, phân bón, thuốc trừ sâu...; thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp giảm; tăng mức giảm trừ gia cảnh và giảm trừ người phụ thuộc đối với thuế thu nhập cá nhân; chính sách miễn giảm tiền cho thuê đất để thu hút đầu tư, hỗ trợ địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn...

- Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh chưa đồng bộ, giá trị gia tăng trong sản xuất chưa cao, hầu hết các doanh nghiệp trên địa bàn đều có quy mô nhỏ lẻ, sức cạnh tranh thấp nên khả năng huy động nguồn thu từ các doanh nghiệp chưa cao và xuất hiện tình trạng giảm thu do một số doanh nghiệp chuyển địa điểm kinh doanh khỏi địa bàn; giải thể hoặc cơ cấu lại mô hình hoạt động.

2. Thu ngân sách địa phương:

Tổng thu NSDP năm 2021 là 9.939.166 triệu đồng, trong đó:

a) Các khoản thu được hưởng theo phân cấp là 2.685.385 triệu đồng, bao gồm: Các khoản thu ngân sách địa phương hưởng 100% là 1.497.540 triệu đồng; các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) là 1.187.845 triệu đồng.

b) Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương là 4.601.850 triệu đồng, bao gồm: Bổ sung cân đối 3.291.982 triệu đồng; bổ sung có mục tiêu 1.309.868 triệu đồng.

c) Thu chuyển nguồn từ năm trước sang là 2.247.434 triệu đồng.

d) Thu kết dư ngân sách là 108.280 triệu đồng.

e) Thu vay là 46.424 triệu đồng.

II. Chi ngân sách địa phương:

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2021 là 9.840.145 triệu đồng, trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển (bao gồm cả số giải ngân từ năm trước chuyển sang) 2.214.495 triệu đồng, đạt 114% dự toán.

2. Chi thường xuyên 4.788.805 triệu đồng, đạt 104% dự toán, trong đó: Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề 1.955.821 triệu đồng, đạt 105% dự toán; chi khoa học và công nghệ 13.397 triệu đồng, đạt 107% dự toán; chi bảo vệ môi trường 69.119 triệu đồng, đạt 174% dự toán.

3. Chi chuyển nguồn ngân sách năm 2021 (*Thuyết minh chi tiết theo Phụ lục số 70 và Biểu số 02 đính kèm*)

Số chi chuyển nguồn ngân sách địa phương năm 2021 sang năm 2022 là 2.348.668 triệu đồng, tăng 5% so với năm trước. bao gồm:

3.1. Chuyển nguồn ngân sách cấp tỉnh:

- Chuyển nguồn vốn đầu tư phát triển 690.364 triệu đồng, chiếm 39% số chi chuyển nguồn cấp tỉnh năm 2021.

- Chuyển nguồn chi thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị 56.756 triệu đồng, chiếm 3% số chi chuyển nguồn cấp tỉnh năm 2021.

- Chuyển nguồn tăng thu, tiết kiệm chi được sử dụng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp, bảo trợ xã hội là 1.044.167 triệu đồng, chiếm 58% số chi chuyển nguồn cấp tỉnh năm 2021.

3.2. Chuyển nguồn ngân sách huyện là 557.381 triệu đồng, bao gồm: Ngân sách cấp huyện là 496.741 triệu đồng; ngân sách cấp xã là 60.640 triệu đồng.

* Nhìn chung, chi ngân sách địa phương được kiểm soát chặt chẽ theo Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 88/2019/TT-BTC ngày 24/12/2019 của Bộ Tài chính; công tác điều hành chi ngân sách địa phương năm 2021 được triển khai chủ động, tiết kiệm và hiệu quả. Với tinh thần tích cực trong khai thác, sử dụng nguồn thu và tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương, ngân sách địa phương cơ bản đảm bảo nguồn đáp ứng kịp thời các nhu cầu chi theo dự toán được giao, dành nguồn để hoàn trả các khoản vay đến hạn; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; chủ động sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để hỗ trợ kịp thời cho các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai dịch bệnh, quốc phòng an ninh và các nhiệm vụ phát sinh đột xuất khác; phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách địa phương theo đúng quy định. Tuy nhiên, việc giao và phân bổ dự toán có nơi còn chậm, vẫn còn tình trạng chưa phân bổ hết dự toán ngay từ đầu năm... Dẫn đến tỷ lệ giải ngân của các công trình, dự án còn thấp, đặc biệt là các dự án mở mới; một số nhiệm vụ chi thường xuyên mang tính đặc thù còn chậm triển khai.

III. Vay và dư nợ vay của ngân sách địa phương

1. Số vay trong năm của ngân sách địa phương là 46.424 triệu đồng (vay lại từ nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ); trả nợ lãi trong năm là 1.300 triệu đồng (vay lại từ nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ).

2. Tổng dư nợ vay đến hết ngày 31/12/2021 là 97.008 triệu đồng, trong đó: Vay lại từ nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ với tổng số tiền là 97.008 triệu đồng để thực hiện Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Đắk Nông; Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả (WB); Dự án “Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới” - Tiểu dự án tỉnh Đắk Nông (ADB).

IV. Kết dư ngân sách địa phương năm 2021:

Tổng số kết dư ngân sách địa phương năm 2021 là 99.021 triệu đồng, bao gồm: Ngân sách cấp tỉnh 30.782 triệu đồng; ngân sách cấp huyện 16.599 triệu đồng; ngân sách cấp xã 51.640 triệu đồng.

Trên đây là tổng hợp báo cáo quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021, kèm theo các biểu mẫu theo quy định tại Thông tư số 342/2016/TT-BTC và Công văn số 10536/BTC-NSNN ngày 09/9/2019 của Bộ Tài chính. Kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét tổng hợp, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực XII;
- Kho bạc Nhà nước Trung ương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước Đắk Nông;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (TT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Lê Văn Chiến